

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính thưa Quý cổ đông!

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD, giải pháp trọng tâm năm 2024 của Tổng công ty Viglacera - CTCP với các nội dung như sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2023

Năm 2023 tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới tiếp tục có nhiều biến động, tác động bất lợi, đồng thời cũng tạo ra những cơ hội đối với hoạt động của Tổng công ty. Kinh tế thế giới sau dịch Covid-19 chưa hồi phục và tăng trưởng, đặc biệt khu vực các nền kinh tế lớn, phát triển như châu Âu, Mỹ có dấu hiệu suy thoái... Biến động bất ổn của tình hình địa chính trị, xung đột biên giới tại Đông Âu tiếp tục diễn biến phức tạp.

Kinh tế trong nước tuy có tăng trưởng nhưng chưa đạt mục tiêu; giá dầu giá vàng tăng mức kỷ lục, đồng USD liên tục biến động có xu hướng tăng làm tăng chi phí đầu vào nguyên vật liệu nhập khẩu; mặt khác ảnh hưởng đến thị trường xuất khẩu; giảm phát và nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm mạnh. Tốc độ đầu tư xây dựng cơ bản trong nước giảm mạnh, các doanh nghiệp nói chung và trong lĩnh vực bất động sản phần lớn thiếu hụt dòng tiền, tồn kho tăng, sản xuất ngưng trệ. Đây là những yếu tố tác động không nhỏ đến hoạt động SXKD của Tổng công ty, đặc biệt trong lĩnh vực vật liệu.

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng xuất hiện những cơ hội và điều kiện thuận lợi, theo đó Việt Nam vẫn được đánh giá là quốc gia có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá, GDP tăng trưởng 5,5% và là điểm đến an toàn, thu hút đầu tư nước ngoài. Năm 2023, vốn FDI năm 2023 ước đạt gần 36,6 tỷ USD tăng 32% so với năm 2022. Đối với Tổng công ty, đây là cơ hội tiếp tục tập trung đầu tư và gia tăng hiệu quả trong lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp, kèm theo phát triển đồng bộ đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư, nhu cầu của xã hội và gia tăng tiện ích tại các khu công nghiệp của Tổng công ty. Bên cạnh đó, cũng là điều kiện để Tổng công ty tiếp tục nhìn nhận đánh giá, cơ cấu hoạt động trong các lĩnh vực, nghiên cứu phát triển đầu tư đổi mới công nghệ, cơ cấu chuyển dịch sang các sản phẩm có hiệu quả và có thị trường phát triển trong các năm tiếp theo.

Với những với những định hướng đúng đắn, công tác chuẩn bị/tích lũy nguồn lực tốt từ trước, các mục tiêu cụ thể xuyên suốt và các giải pháp trọng tâm đúng đắn, kết quả hoạt động của Tổng công ty năm 2023 vẫn hoàn thành vượt mức mục tiêu lợi nhuận đặt ra, được đánh giá theo các nội dung như sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam):

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.210	1.601,9	132%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.310	1.911,1	146%

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	15.750	13.193,8	84%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	5.640	5.337,1	95%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.800	2.674	96%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	875	680	78%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	1.846	1.992	108%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	79	2,7	3%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	20%	22,5% (dự kiến)	

Mặc dù, năm 2023 được đánh giá là năm rất khó khăn cho các doanh nghiệp, tuy nhiên với kết quả đạt được nêu trên, Tổng công ty Viglacera-CTCP hoạt động vẫn có hiệu quả, Lợi nhuận hợp nhất và Công ty Mẹ vượt Kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) là 22,5%, cao hơn 2,5% so với mục tiêu cam kết với ĐHĐCĐ, trong đó là năm liên tiếp chi trả được tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 10%. Đồng thời, tạo nguồn lực cần thiết để đầu tư mở rộng, đảm bảo tốc độ tăng trưởng và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo; duy trì vị thế là doanh nghiệp tiên phong trong ngành vật liệu xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản tại Việt Nam.

Năm 2023, với các hoạt động nổi bật như: Ra mắt tấm đá nung kết lớn nhất Việt Nam; Ra mắt những mét vuông kính siêu trắng đầu tiên của Việt Nam; Phát triển mạnh mẽ bất động sản Khu công nghiệp; Đẩy mạnh đầu tư nhà ở công nhân và nhà ở xã hội; bất động sản du lịch nghỉ dưỡng - Mở ra hướng kinh doanh mới; Đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường Châu Âu và Mỹ. Viglacera cũng đã vinh dự nhận nhiều giải thưởng uy tín như: Thương hiệu Quốc gia, Chất lượng Quốc gia, VNR500, Top 100 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam, Top 10 thương hiệu dẫn đầu Việt Nam, Top 25 thương hiệu dẫn đầu Việt Nam lĩnh vực tiêu dùng và công nghiệp, Nhà phát triển bất động sản công nghiệp tiêu biểu năm 2023, Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, Top 500 nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam

2. Tình hình tài chính

Ban lãnh đạo Tổng công ty đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện lành mạnh hóa tài chính tại Công ty mẹ và các đơn vị trên cơ sở xây dựng lộ trình và kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, dư nợ phải thu thông qua thực hiện kiểm kê hàng quý, đối chiếu công nợ thường xuyên và định kỳ để phòng ngừa thất thoát có thể xảy ra. Năm 2023, tình hình tài chính của Công ty Mẹ tiếp tục được cân đối và lành mạnh hóa; sử dụng và bảo toàn vốn ngày càng hiệu quả. Đồng thời, với tăng trưởng lợi nhuận vượt kế hoạch, tỷ lệ chia cổ tức vượt kế hoạch, nâng cao được lợi ích cổ đông, nâng cao uy tín và vị thế của Tổng công ty.

2.1. Công tác nguồn vốn và dòng tiền

- Đảm bảo nguồn vốn cho các dự án trọng điểm của Tổng Công ty; Chuẩn bị các hồ sơ, các bước thủ tục trong việc tăng vốn, thoái vốn tại một số các đơn vị.

- Thực hiện lành mạnh hóa tài chính tại Công ty Mẹ và các đơn vị trên cơ sở xây dựng lộ trình và kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, dư nợ phải thu thông qua công tác kiểm kê định kỳ, đối chiếu công nợ thường xuyên. Rà soát các khoản phải thu, phải trả và có biện pháp xử lý kịp thời tránh thất thoát vốn

2.2. Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2023, tổng tài sản của Công ty mẹ là 15.256 tỷ đồng. Trong đó, Vốn chủ sở hữu đạt 7.430 tỷ đồng, tăng 596 tỷ đồng so với đầu năm. Năm 2023, tỷ suất lợi nhuận sau

thuế trên tổng tài sản (ROA) của Công ty mẹ là 10,7% (tăng 1% so với năm 2022). Toàn bộ tài sản cố định được quản lý, sử dụng và trích khấu hao tuân thủ quy định của nhà nước và quy định nội bộ của Tổng công ty.

2.3. Tình hình công nợ

- Về nợ phải thu: Tại 31/12/2023, Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng trên BCTC Công ty mẹ là 454 tỷ đồng. Các khoản công nợ khó đòi đã được rà soát và trích lập dự phòng đầy đủ; các khoản nợ được mở sổ chi tiết theo dõi đến từng khách hàng, thường xuyên phân loại các khoản nợ và đơn đốc thu hồi, được kiểm kê đối chiếu vào giữa năm và cuối năm tài chính để đánh giá hiệu quả quản trị các khoản phải thu.

- Nợ phải trả: Tại ngày 31/12/2023, Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ đạt 1,05 lần, Hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 1,53 lần, đảm bảo mức độ an toàn tài chính cao, trong đó dư nợ vay của Công ty mẹ là 754 tỷ đồng và của toàn Tổng công ty là 5.135 tỷ đồng. Các khoản nợ được mở sổ sách kế toán theo dõi theo từng đối tượng, đầy đủ và quản lý chặt chẽ, tuân thủ quy định hiện hành của nhà nước, quy chế quản lý nợ của Tổng công ty; được đối chiếu, xác nhận và không có thắc mắc nào phát sinh từ phía các khách nợ.

3. Công tác tái cơ cấu

- Tiếp tục thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các Công ty con đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm của Tổng công ty thông qua, cụ thể:

+ Hoàn thành việc mua nốt số cổ phiếu còn lại của Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải, nâng tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty từ 95,02% lên 98,17%; hoàn thành thủ tục nhận chuyển nhượng vốn để nâng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của Tổng công ty tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) từ 30% lên 35,294%; Góp 51% vốn điều lệ để thành lập Công ty CP Viglacera Thái Nguyên; Tăng vốn tại Công ty CP Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera. Đồng thời, hoàn thành điều chỉnh hình thức góp vốn và chuyển đổi đồng ngoại tệ góp vốn vào CTCP Vimariel

+ Đang triển khai một số thủ tục có liên quan tại các Công ty: Tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ; Tiếp tục thực hiện các bước để góp vốn vào Công ty Cổ phần Viglacera Hưng Yên; Các bước công việc để thành lập Chi nhánh Viglacera Yên Bái để thực hiện dự án ĐTXD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị cho công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo chủ trương tại Văn bản số 2020/BXD-KHTC ngày 22/05/2023 và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; hiện tại đã hoàn thành lựa chọn đơn vị tư vấn định giá xác định giá trị doanh nghiệp, triển khai công tác đào tạo, hướng dẫn công tác kiểm kê, phục vụ việc định giá đến toàn bộ các đơn vị thành viên trong Tổng công ty

- Thực hiện rà soát tổng thể, đưa vào danh sách giám sát đặc biệt, xây dựng và triển khai phương án tái cơ cấu toàn diện nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động của đơn vị không đạt kế hoạch, có phát sinh lỗ; đồng thời tiếp tục các bước việc để thoái vốn tại một số đơn vị trong lĩnh vực gạch ngói đất sét nung.

4. Công tác đầu tư

a. Lĩnh vực vật liệu

- Trong năm 2023, do tình hình thị trường, nhu cầu giảm mạnh, cùng với các yếu tố về chi phí đầu vào tăng. Theo đó, công tác đầu tư các dự án mới chủ yếu tiếp tục khảo sát, thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, chỉ tập trung cho đầu tư chiều sâu để giảm tiêu hao, tối ưu chi phí và giá thành sản xuất. Các nguồn lực và đặc biệt là tài chính được tập trung cho công tác kinh doanh, cấu vốn và sản xuất... nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại và duy trì dòng tiền, hoạt động sản xuất.

- Đầu tư nước ngoài tại Cuba (Dự án liên doanh SanVig, SXKD gạch ốp lát, sứ vệ sinh): Chủ động khắc phục khó khăn do tình hình cung ứng nguyên vật liệu gián đoạn, khan hiếm ngoại tệ để nhập khâu vật tư, thiếu điện, nước, thiếu lao động... duy trì hoạt động sản xuất, hiệu quả hoạt động năm 2023 lãi 4,2 tỷ đồng. Một số chương trình đầu tư bổ sung, mở rộng tiếp tục trong giai đoạn khảo sát.

b. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN:

Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai (Phú Hà GD1-Phú Thọ; các KCN Yên Phong IIC, KCN Thuận Thành I tại Bắc Ninh; KCN Tiên Hải - Thái Bình; KCN Phong Điền - Huế; các KCN Đồng Văn IV GD1+GD2 tại Hà Nam; KCN Yên Mỹ - Hưng Yên), đặc biệt là các dự án xử lý nước thải, cấp nước để đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư với 8 dự án được triển khai. Tiếp tục các bước công việc chuẩn bị đầu tư các dự án KCN mới tại Khánh Hòa (KCN Dốc Đá Trắng), Thái Nguyên (KCN Sông công II, đầu năm 2024 đã được phê duyệt chủ trương đầu tư), Yên Bái (KCN Trấn Yên)... Theo đó, năm 2023 đã thực hiện đền bù được 221 ha; Quỹ đất kinh doanh hạ tầng KCN đến 31/12/2023 còn lại khoảng 848 ha, trong đó diện tích kinh doanh hạ tầng đã đầu tư, sẵn sàng cho thuê là ~ 90 ha.

Tiếp tục khảo sát nghiên cứu một số địa điểm để phát triển các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh và sẽ thành lập các pháp nhân mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp mới tại các địa phương này

Đối với KCN Vi-Mariel (tại Cuba): Tập trung thực hiện đầu tư tổng diện tích đã thi công san nền, thi công HTKT, cơ bản đã hoàn thành 76% hạ tầng kỹ thuật. Giá trị thực hiện đầu tư năm 2023 đạt 153 tỷ đồng; lợi nhuận năm 2023 lãi 3,2 tỷ đồng.

c. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà:

Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty với các dự án trọng điểm: các dự án Nhà ở công nhân KCN Đông Mai, KCN Đồng Văn IV; các dự án Nhà ở xã hội tại KCN Phú Hà, KCN Yên phong; Tiếp tục triển khai các bước thủ tục tại các dự án mới - NOCN Tiên Hải - Thái Bình. Đồng thời tiếp tục thực hiện đầu tư theo tiến độ tại Dự án nhà ở xã hội và nhà thu nhập thấp Kim Chung – Hà Nội (Liên danh với Tổng công ty Handico). Trong đó, công trình Nhà ở công nhân và chuyên gia (980 căn hộ) tại KCN Đông Mai được gắn biển công trình chào mừng 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh và khai trương trung tâm hỗ trợ một cửa dự án nhà ở xã hội dành cho công nhân, người lao động tại KCN này. Triển khai công tác phát triển quỹ đất các khu nhà ở/đô thị cho các giai đoạn tiếp theo tại các địa bàn theo danh mục kế hoạch đầu tư đã báo cáo tại ĐHĐCĐ.

Nhà ở thương mại và bất động sản nghỉ dưỡng: Tiếp tục triển khai đầu tư, kinh doanh các dự án nhà ở tại các khu đô thị hiện có; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án tại Bắc Ninh, Trấn Yên - Yên Bái (Tổ hợp KĐT-Dịch vụ-KCN); Tham gia đấu giá Khu đô thị mới tại đường Âu Cơ – huyện Trấn Yên – tỉnh Yên Bái, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ. Đồng thời, tiếp tục thực hiện Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha, trong đó hoàn thành Khu khách sạn 5* và đưa vào vận hành trong Quý II/2024.

5. Công tác quản trị sản xuất và kinh doanh

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa để giảm chi phí sản xuất - đây là các giải pháp tối ưu bù đắp giá thành do chi phí đầu vào biến động tăng. Đẩy mạnh công tác thiết kế mẫu mới, kiểm soát chất lượng để nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua Trung tâm R&D.

- Duy trì công tác đánh giá chất lượng sản phẩm, đồng thời đưa ra các đề xuất, giải pháp khắc phục với đơn vị để xử lý kịp thời các bất cập trong quá trình sản xuất; Rà soát, cập nhật bổ sung

định mức vật tư phù hợp với công nghệ mới của các dòng sản phẩm. Trong năm 2023, Tổng công ty đã thành công sản xuất kính nổi siêu trắng, đưa sản phẩm Đá nung kết ra thị trường, sản phẩm Bê tông khí đạt chứng nhận xanh của Singapore

- Theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường để có chính sách kinh doanh phù hợp, linh hoạt trong điều hành sản xuất các lĩnh vực kính, sứ vệ sinh, gạch ốp lát. Đối với thị trường trong nước, tập trung nguồn lực phát triển, mở rộng thị trường tới các vùng miền. Đối với thị trường xuất khẩu, tập trung nhiều nguồn lực triển khai phát triển thị trường trong các nước tham gia hiệp định thương mại chung, gia tăng sản lượng, giá trị xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm sứ vệ sinh, gạch ốp lát; Tham dự các triển lãm VLXD lớn của Quốc tế, là Doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên tham gia tại triển lãm Unicermics Expo (Trung Quốc); tại Triển lãm Cersaie 2023 (Italia)... Doanh số xuất khẩu năm 2023 toàn Tổng công ty đạt 46,32 triệu USD, là năm có doanh số xuất khẩu cao nhất từ trước tới nay.

- Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty, định vị thương hiệu Viglacera tại thị trường trong nước và quốc tế; Phát triển kênh truyền thông online, tiếp cận tới đa tới khách hàng, song song thực hiện các tuyến bài truyền thông doanh nghiệp, giúp phân minh bạch thông tin, nâng cao uy tín Viglacera đối với các nhà đầu tư. Duy trì công tác rà soát việc bảo hộ nhãn hiệu tại trong và ngoài nước; Phối hợp các đơn vị, các cơ quan chức năng xử lý và ngăn chặn hàng giả, hàng nhái thương hiệu Viglacera.

6. Công tác nghiên cứu phát triển, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực,

- Nghiên cứu phát triển (Viện Nghiên cứu Phát triển Viglacera là đầu mối): Quản lý công tác KHCN của Tổng công ty; Tổng hợp, đánh giá và triển khai các Đề tài/dự án nghiên cứu KHCN, ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật theo kế hoạch đặt ra. Triển khai các bước công việc theo nội dung hợp tác nghiên cứu KHCN với các đối tác; phối hợp và triển khai nghiên cứu các dự án đầu tư, nghiên cứu và ứng dụng các sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ trong lĩnh vực vật liệu, nghiên cứu những sản phẩm mới, tính năng mới, chi phí cạnh tranh để chuẩn bị nguồn sản phẩm mới - sản phẩm thay thế khi thị trường còn nhiều khó khăn, biến động xấu.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực (Trường Cao đẳng Viglacera là đầu mối): Hoạt động đào tạo 2023 được duy trì ổn định; Các chương trình được thực hiện trên cơ sở bám sát nhu cầu và tình hình thực tế tại đơn vị của Tổng công ty và của các doanh nghiệp ngoài xã hội. Tổng chỉ tiêu tuyển sinh và đào tạo năm 2023 đạt được 8.789 lượt học viên, đạt 120% kế hoạch năm 2023, tăng 25% so với năm 2022.

- Tập trung công tác phát triển nguồn nhân sự, kiện toàn quy chế lương – thưởng, xây dựng thang bảng lương làm cơ sở chi trả lương phù hợp với từng vị trí gắn liền với KPI, từ đó kích lệ, động viên và thu hút lao động có chất lượng cao, làm việc năng suất, hiệu quả;

7. Hoạt động các lĩnh vực của Tổng công ty

7.1. Lĩnh vực vật liệu

Năm 2023, lĩnh vực vật liệu (bao gồm khối sản xuất và khối thương mại) chịu ảnh hưởng nặng nề của thị trường, các nhóm sản phẩm kính và gạch ngói đất sét nung giá bán giảm sâu hơn kế hoạch, đã làm giảm hiệu quả hoạt động; các nhóm sản phẩm sứ vệ sinh, gạch ốp lát tuy hoạt động có lãi nhưng tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thấp.

Hiệu quả hoạt động của toàn lĩnh vực có lỗ phát sinh, hiệu quả giảm sâu so với thực hiện năm 2022 trên 1.300 tỷ đồng; Doanh thu đạt trên 9.500 tỷ đồng, bằng 80% so với thực hiện năm 2022.

a. Nhóm kính

Là nhóm sản phẩm có lỗ phát sinh lớn nhất, giảm hiệu quả 1.100 tỷ đồng so với thực hiện năm 2022; Doanh thu đạt trên 3.400 tỷ đồng bằng 69% so với thực hiện năm 2022. Nhu cầu thị trường sụt giảm mạnh, cạnh tranh giữa các nhà sản xuất trong nước và sản phẩm nhập khẩu, giá

bán giảm sâu; đồng thời, chi phí sản xuất và giá thành tăng mạnh do giá soda, nhiên liệu tăng cao là yếu tố làm giảm hiệu quả. Các đơn vị sản xuất phải linh hoạt điều chỉnh giảm công suất từ 10-15% do yêu cầu công nghệ bắt buộc phải vận hành liên tục nhằm hạn chế gia tăng tồn kho và giảm áp lực dòng tiền SXKD.

b. Nhóm sứ vệ sinh, sen vòi – thương mại

Lãi trước thuế chỉ bằng 7% so với thực hiện năm 2022; Doanh thu đạt gần 1.100 tỷ đồng, bằng 80% so với thực hiện năm 2022.

Thị trường tiêu thụ các sản phẩm sứ vệ sinh gặp nhiều khó khăn, do đó doanh thu và Lợi nhuận của hầu hết các đơn vị trong nhóm đều không đạt kế hoạch. Các đơn vị sản xuất đã phải chủ động dừng sản xuất với thời gian nhiều hơn kế hoạch dự kiến nhằm giảm áp lực tồn kho, ứ đọng vốn; theo đó, đến 31/12/2023, lượng tồn kho và dư nợ phải thu đã giảm so với đầu năm.

c. Nhóm gạch ốp lát-kinh doanh

Lãi trước thuế đạt 22% thực hiện năm 2022; Doanh thu đạt gần 3.700 tỷ đồng bằng 96% so với thực hiện năm 2022. Tương tự như nhóm sản phẩm sứ vệ sinh, các đơn vị sản xuất của nhóm gạch ốp lát cũng chỉ vận hành với công suất bình quân chỉ đạt 75% công suất thiết kế.

d. Lĩnh vực gạch ngói đất sét nung

Hiệu quả hoạt động tiếp tục có lỗ phát sinh; Doanh thu đạt trên 1.300 tỷ đồng (chủ yếu từ Công ty CP Viglacera Hạ Long), bằng 75% thực hiện năm 2022.

Năm 2023 tiếp tục là năm chịu ảnh hưởng nặng nề từ thị trường gạch ngói trầm lắng, nhu cầu giảm sút kéo dài đã làm ảnh hưởng sâu tới kết quả SXKD, bên cạnh đó khó khăn từ sản xuất như giá nguyên nhiên liệu tăng cao, nguồn nguyên liệu đất sét đã dần khan hiếm, cạn kiệt, chi phí thu mua cao... đã làm giá thành sản xuất cao hơn giá bán, các đơn vị phải thu hẹp sản xuất, dừng sản xuất một số nhà máy, thực hiện rà soát, sắp xếp - cắt giảm lao động... để giảm lỗ phát sinh; Lựa chọn phương án sản xuất khi bù đắp đủ chi phí cố định như khấu hao, lãi vay và duy trì công việc cho đội ngũ lao động khung.

7.2. Lĩnh vực bất động sản

Lãi trước thuế đạt trên 2.100 tỷ đồng, đạt 158% KH năm, bằng 1,3 lần thực hiện năm 2022; Doanh thu lĩnh vực đạt trên 6.700 tỷ đồng tăng trưởng 9% so với thực hiện năm 2022. Lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp đạt hiệu quả cao, góp phần quan trọng cho Công ty Mẹ hoàn thành vượt kế hoạch năm đã được ĐHCĐ thông qua. Tổng công ty tiếp tục tập trung đầu tư và phát triển mở rộng quỹ đất KCN, mở rộng đầu tư tại các địa bàn mới tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực BĐS công nghiệp và nhà ở công nhân.

Năm bắt cơ hội chuyển dịch đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, năm 2023, tổng diện tích cho thuê hạ tầng KCN đạt ~ 178,9 ha. Tập trung nguồn lực triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, đặc biệt là đền bù giải phóng mặt bằng (đạt 221,2 ha), thi công hạ tầng đồng bộ để đáp ứng yêu cầu đất sạch cho công tác kinh doanh. Mặt khác, triển khai khảo sát nghiên cứu một số địa điểm để phát triển các KCN mới tại Khánh Hòa và Thái Nguyên. Song song phát triển bất động sản công nghiệp, Tổng công ty tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty.

Đối với công tác vận hành, kinh doanh: Triển khai thí điểm công tác chuyển đổi số trong quản lý vận hành tại dự án KCN Yên Phong IIC gồm ứng dụng quản lý bản đồ, quản lý sự cố hạ tầng kỹ thuật, chuyển đổi và cập nhật cơ sở dữ liệu hạ tầng kỹ thuật KCN, tổ chức đánh giá hiệu quả sau khi đưa vào vận hành trước khi nhân rộng ra các dự án khác; tăng cường công tác tiếp thị các nhà đầu tư thứ cấp vào các KCN hiện có, đón đầu làn sóng các nhà đầu tư thứ cấp, gia tăng hiệu quả khai thác quỹ đất hiện có.

II. Kế hoạch SXKD năm 2024

1. Các chỉ tiêu chính Kế hoạch năm 2024 của Tổng công ty CTCP

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2024	%KH 2024/ KH 2023
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	1.210	1.110	92%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	1.310	1.100	84%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	15.750	13.353	85%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	5.640	4.939	88%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.800	2.880	103%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	875	610	70%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	1.846	1.711	93%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	79	559	707%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	20%	20%	100%

Các chỉ tiêu Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2024 được xây dựng trên cơ sở xem xét, đánh giá các yếu tố gia tăng chi phí, thị trường cạnh tranh tiếp tục ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động SXKD của Tổng công ty trong cả hai lĩnh vực vật liệu và bất động sản.

2. Các giải pháp trọng tâm trong quản trị điều hành

2.1. Công tác quản trị và tái cơ cấu

- Tiếp tục triển khai các thủ tục cho công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2023 và Quyết định số 158/TTg-DMDN ngày 02/03/2024 của Thủ tướng chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình góp vốn, tăng vốn, thoái vốn, cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/5/2023, các văn bản khác có liên quan cũng như đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Đồng thời, xem xét góp vốn, tăng vốn điều lệ, tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2024 để thực hiện đầu tư, kinh doanh tại các dự án trọng điểm KCN, khu đô thị mới và trong lĩnh vực sản xuất.

- Tăng cường trách nhiệm và vai trò của các cấp kiểm soát tại các đơn vị và Tổng công ty. Kiểm soát, quản trị các đơn vị thông qua người đại diện phân vốn của Tổng công ty là Chủ tịch/Tổng giám đốc, Ban điều hành, kế toán trưởng tại các đơn vị như:

+ Kiểm soát và điều hành sản xuất trên cơ sở nhu cầu thị trường; Không phát sinh tồn kho trong sản xuất; Theo dõi và giám sát việc thực hiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật; Hoàn thiện các quy chế khoán quản, tinh giản bộ máy lao động gián tiếp để tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí trong giá thành sản phẩm; nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa.

+ Chuẩn bị các điều kiện và thực hiện công tác đầu tư chiều sâu đảm bảo sớm phát huy hiệu quả sau đầu tư, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giá trị gia tăng của sản phẩm. Thực hiện nghiêm túc công tác An toàn lao động, PCCN, VSCN tại tất cả các đơn vị.

+ Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư phát triển với các dự án trọng điểm năm 2024. Trong đó, củng cố, kiện toàn bộ máy, nhân lực của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Tổng công ty; Đưa EPR vào quản lý dự án; Tiếp tục thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng vận hành, tính đồng bộ của các dịch vụ tiện ích trong các Khu công nghiệp -Khu đô thị- Nhà ở.

- Tiếp tục thiết lập chương trình quản trị thống nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty Mẹ đến các đơn vị trực thuộc bằng hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...) kiểm soát tốt công tác thông tin, giám sát, đánh giá rủi ro và hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

2.2. Công tác phát triển thị trường

a. Thị trường trong nước:

- Phát triển đội ngũ khảo sát đánh giá thị trường, đề xuất và định hướng sản phẩm SXKD để có kế hoạch SX phù hợp, có hiệu quả, khai thác tối đa năng lực hiện có của các đơn vị trong TCT.

- Tập trung đầu tư mở rộng thị trường phía Nam tương ứng với quy mô đầu tư, công suất sản xuất của các đơn vị.

- Đẩy mạnh các chương trình truyền thông, tập trung quảng bá hình ảnh thương hiệu, nghiên cứu phát triển các mẫu mã sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu của thị trường; Sắp xếp và tổ chức trưng bày đồng bộ phẩm từ Kính, Sứ vệ sinh, Sen vòi Gạch ốp lát và Gạch xây theo các dòng sản phẩm hiện có và sản phẩm mới.

b. Thị trường xuất khẩu:

- Xây dựng và triển khai chiến lược xuất khẩu, mở rộng thị trường, tập trung đối với các sản phẩm lĩnh vực đá nung kết (Vasta), gạch ốp lát, kính, sứ vệ sinh-sen vòi và các sản phẩm mới, công nghệ cao.

- Tập trung phát triển thị trường, tìm kiếm các đối tác mới, mở thị trường trong các nước tham gia hiệp định thương mại chung, đặc biệt thị trường Mỹ và châu Âu.

- Mục tiêu xuất khẩu năm 2024 đạt 68,7 triệu USD (trong đó Vasta tối thiểu là 11 triệu USD).

2.3. Công tác nghiên cứu phát triển và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Rà soát và đầu tư bổ sung thiết bị thí nghiệm, thành lập các phòng thí nghiệm trong các lĩnh vực Kính, Sứ, Gạch ốp lát, Gạch ngói. Xây dựng quy trình, phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng nguyên liệu, chất lượng sản phẩm theo quy chế kiểm soát chất lượng của Tổng công ty; Tìm hiểu và cập nhật các quy định về quy chuẩn chất lượng sản phẩm nhập khẩu tại các nước, các khu vực có liên quan tới sản phẩm Kính, Sứ, Gạch ốp lát, Gạch ngói của Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho Trung tâm R&D trong thiết kế phát triển mẫu mã sản phẩm mới về gạch ốp lát, sứ vệ sinh; Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng KHCN nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty;

- Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận “sản phẩm Xanh” đối với một số sản phẩm của Tổng công ty; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình “Giảm phát khí thải nhà kính” tại các đơn vị sản xuất

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo nguồn lực phục vụ công tác đầu tư mở rộng và đầu tư mới của Tổng công ty; Tiếp tục rà soát và củng cố chương trình, giáo trình đào tạo đáp ứng nhu cầu thực tế của đơn vị, bám sát với Tiêu chuẩn cấp bậc công nhân kỹ thuật, phù hợp với Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc tế và yêu cầu chất lượng của các đơn vị trong Tổng công ty.

- Tiếp tục triển khai, rà soát, cập nhật trong quá trình thực hiện Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty trong giai đoạn 2024-2025, đặc biệt xem xét tuyển dụng chuyên gia trong nước và nước ngoài trong các lĩnh vực, bổ sung nguồn lực kịp thời theo nhu cầu công việc trong quá trình triển khai kế hoạch và kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn của Tổng công ty.

2.4. Công tác tài chính

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, kiểm soát tồn kho và dư nợ, cơ cấu các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư phát triển trong kế hoạch năm 2024.

- Tăng cường trách nhiệm và vai trò của các cấp kiểm soát tại các đơn vị và Tổng công ty. Thực hiện việc quản lý, kiểm soát chặt chẽ vật tư đầu vào, việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động sản xuất.

3. Đối với từng lĩnh vực, nhóm sản phẩm năm 2024

3.1. Lĩnh vực vật liệu:

a. Nhóm kính:

- Triển khai công tác sửa chữa nguội dây chuyên sản xuất kính nổi (Công ty VIFG), tập trung nâng cao cơ cấu sản phẩm mỏng, đầu tư hệ gia công kính mỏng đáp ứng nhu cầu cho ngành sản xuất pin năng lượng mặt trời và kính tiết kiệm năng lượng; Khai thác và tăng năng suất sản xuất sản phẩm kính Low-E theo nhu cầu thị trường; Kiểm soát giá bán, hàng tồn kho, kế hoạch bán hàng đảm bảo nhu cầu dòng tiền - phục vụ hoạt động chung và kế hoạch sửa chữa nguội của đơn vị.

- Tại Công ty PFG: Sản xuất đáp ứng đủ các khổ kính để đạt mục tiêu duy trì thị phần khi VIFG dừng sản xuất; Sẵn sàng các điều kiện để sản xuất kính nổi siêu trắng khi thị trường có dấu hiệu tốt; Kiểm soát chặt quy trình công nghệ để ổn định tỷ lệ thu hồi, chất lượng sản phẩm; Phát triển thị trường xuất khẩu;

- Các đơn vị còn lại trong nhóm, vận hành sản xuất trên cơ sở đánh giá thị trường, có kế hoạch phân bổ sản phẩm sản xuất và tiêu thụ giữa 2 nhà máy (VIFG và PFG) để đảm bảo đồng bộ hệ thống và thị trường kính của Tổng công ty.

- Tiếp tục khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng về điều kiện đầu tư của Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày.

- Khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (feldspar, cát).

b. Nhóm sản phẩm sứ vệ sinh, sen vòi – thương mại

- Phân tích đánh giá nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; Xây dựng kế hoạch bán hàng trong nước và xuất khẩu năm 2024, định kỳ triển khai đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch. Trên cơ sở kế hoạch bán hàng, tổ chức đặt hàng với các đơn vị sản xuất đảm bảo tiêu thụ hết hàng đặt hàng sản xuất.

- Các đơn vị sản xuất: Chỉ sản xuất trở lại khi giá thành đạt mức tối ưu nhất so với các đơn vị trong nhóm và mức tồn kho đạt định mức tồn tối thiểu (1 chu kỳ sản xuất); Chịu trách nhiệm đối với sản phẩm sản xuất ngoài đơn đặt hàng; triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí để có giá thành tối ưu nhất. Chủ động xây dựng và phát triển mẫu cho các sản phẩm trong nước và xuất khẩu; Rà soát đánh giá lại chất lượng hàng tồn và bán hàng tồn theo lộ trình về mức hợp lý.

- Công tác đầu tư, đổi mới công nghệ sản xuất: Triển khai đầu tư hệ thống tự động hoá trong sản xuất, máy móc thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu của thị trường: Hệ thống Spagless, Băng áp lực cao, Hệ thống máy Áp đúc lực thấp, Hệ thống thiết bị phủ PVD,..

c. Nhóm gạch ốp lát – kinh doanh

- Phân tích đánh giá nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; Xây dựng kế hoạch bán hàng trong nước và xuất khẩu năm 2024, định kỳ triển khai đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch. Trên cơ sở kế hoạch bán hàng, tổ chức đặt hàng với các đơn vị sản xuất đảm bảo tiêu thụ hết hàng đặt hàng sản xuất.

- Thực hiện ký kết doanh thu xuất khẩu gạch ốp lát năm 2024 với các đơn vị gắn liền với trách nhiệm đặt hàng (sản lượng, chất lượng, cơ cấu sản phẩm, tiến độ, giá cả, hiệu quả...), thu hồi công nợ tồn đọng; không có nợ vượt hạn mức và nợ quá hạn; Mục tiêu KH 2024, doanh số xuất khẩu toàn nhóm đạt 41 triệu USD; Phát triển thị trường mới và khách hàng mới. Xây dựng kế hoạch và tham gia các hội chợ, triển lãm Quốc tế (Cersaie- Ý, Covering – Mỹ,...) tại các thị trường có khả năng xuất khẩu.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư các dự án: Sản xuất bao bì tại KCN Mỹ Xuân; Sản xuất nắp bệt và phụ kiện sứ vệ sinh.

d. Nhóm Gạch ngói đất sét nung

- Duy trì sản xuất đảm bảo dòng tiền cho các đơn vị được cân nhắc chỉ sản xuất khi bù đắp đủ chi phí khấu hao và chi phí lãi vay; Tăng cường kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm chi phí, hạ giá thành. Theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường gạch ngói đất sét nung, chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho sản xuất để khởi động sản xuất lại các dây chuyền đã dừng khi điều kiện thuận lợi.

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu theo kế hoạch của TCT đã phê duyệt với các đơn vị trong diện kiểm soát đặc biệt: CP Hữu Hưng, CP Đông Anh; Tiếp tục triển khai các bước thoái vốn tại các đơn vị CP Từ Sơn, Yên Hưng, Cầu Đuống, Từ Liêm.

3.2. Lĩnh vực bất động sản:

a. Đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai, được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023 và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023. Tập trung triển khai bán hàng/cho thuê khu công nghiệp tại KCN Yên Mỹ, Phong Điền, Thuận Thành, Tiên Hải, Yên Phong 2C, Đông Mai, Yên Phong mở rộng, Đồng Văn IV với mục tiêu kinh doanh ~ 173 ha trong năm 2024.

- Khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; đồng thời thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai thực hiện:

+ KCN Phù Ninh (~400ha), KCN Bắc Sơn (~200 ha) tại Phú Thọ; KCN Đông Mai mở rộng (~150ha) tại Quảng Ninh; KCN Trấn Yên (~255 ha) tại Yên Bái; KCN Tây Phổ Yên (~868ha), KCN Sông công II (~296 ha) tại Thái Nguyên; KCN Số 1 (~260 ha) tại Hưng Yên; KCN Dốc đá trắng (~ 288 ha) tại Khánh Hòa;

+ Các KCN tại Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lào Cai, Lạng Sơn, Hưng Yên... , các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty, khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; dịch vụ hạ tầng khác).

- Đầu tư nâng cấp chất lượng hạ tầng KCN theo xu hướng KCN xanh và thông minh

b. Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

Từng bước thực hiện chương trình triển khai đầu tư 50.000 căn nhà ở xã hội trong GD 2023-2030 đã được Bộ Xây dựng giao tại Hội nghị thúc đẩy phát triển Nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2023, theo đó:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội đồng bộ với phát triển KCN hiện có, chuẩn bị đầu tư và đầu tư mới dự án trọng điểm tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Yên Phong; Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3-CT4). Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án Nhà ở xã hội tại KCN Tiên Hải (5,2ha), KCN Phú Hà (8,4ha). Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các khu nhà ở xã hội tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

c. Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo, bất động sản nghỉ dưỡng:

- Tiếp tục triển khai đầu tư các dịch vụ thương mại tại các Khu đô thị Đặng Xá, Xuân Phương (Hà Nội), Yên Phong (Bắc Ninh);

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án tại Bắc Ninh, Trấn Yên-Yên Bái (Tổ hợp KĐT-Dịch vụ-KCN); Tham gia đấu giá Khu đô thị mới tại đường Âu Cơ- huyện Trấn Yên- tỉnh Yên Bái, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ (đoạn qua KCN Phú Hà). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, Khu đô thị mới này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được lựa chọn là nhà đầu tư hoặc trúng đấu giá.

- Nghiên cứu phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Kính Đáp Cầu).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

- Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha theo dự án đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành Khách sạn 5* quốc tế và 07 căn biệt thự; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

d. Công tác vận hành, kinh doanh:

- Xây dựng mục tiêu, tiến độ các bước triển khai thực hiện để nâng cao chất lượng các Khu công nghiệp của Tổng công ty đạt chất lượng tương đương với các Khu công nghiệp của Nhà đầu tư nước ngoài hàng đầu tại Việt Nam.

- Tập trung củng cố nâng chất lượng công tác vận hành các khu nhà ở, tìm kiếm các đối tác để phát triển các tiện ích dịch vụ trong các Khu nhà ở Xã hội, công nhân để tạo ra các Khu nhà ở đồng bộ, sôi động, thu hút dân cư, công nhân lao động về sinh sống.

3.3. Đầu tư nước ngoài:

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCD ngày 11/05/2023. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig; đồng thời tiếp tục khảo sát, nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án trong lĩnh vực vật liệu, bất động sản công nghiệp và đô thị-dịch vụ tại khu vực lân cận.

Năm 2024, Tổng công ty Viglacera – CTCP sẽ tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác tái cơ cấu trong quản trị điều hành từ Công ty Mẹ tới các đơn vị trực thuộc để chủ động vượt qua các khó khăn thách thức, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực hiện, kế hoạch 2024 sẽ tiếp tục được rà soát và linh hoạt điều chỉnh phù hợp với tình hình biến động của thị trường, đảm bảo bám sát thực tế đồng thời hạn chế được các rủi ro.

Dưới sự điều hành chủ động, linh hoạt của lãnh đạo Tổng công ty cùng với truyền thống đoàn kết, thống nhất ý chí của tập thể CBCNV từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên, Tổng công ty Viglacera luôn tin tưởng sẽ tiếp tục hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024 chào mừng 50 năm ngày thành lập Tổng công ty và tạo tiền đề phát triển ổn định, bền vững cho giai đoạn 2021-2025

Xin trân trọng cảm ơn

T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC